

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của
Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, kỳ họp chuyên đề về danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk giai đoạn 2021 – 2025;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 1018/STC-TCĐT ngày 20/4/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk giai đoạn 2021 – 2025 như sau:

STT	Lĩnh vực
I	Giáo dục, dạy nghề
1	Các dự án khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề
II	Y tế
1	Các dự án khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực y tế
III	Công nghiệp
1	Phát triển hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp
2	Cơ khí chế tạo phục vụ sản xuất, chế biến trong công nghiệp, nông nghiệp
3	Công nghiệp chế biến sản phẩm nông nghiệp
4	Sản xuất vật liệu xây dựng mới, thân thiện với môi trường
5	Dự án phụ trợ lĩnh vực công nghiệp



IV	Nông nghiệp
1	Đầu tư phát triển nông nghiệp theo hướng chất lượng cao, bền vững
2	Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, bảo quản và chế biến nông sản
	<i>(Dự án tại mục IV này phải đáp ứng những quy định của pháp luật hiện hành về Công nghệ cao)</i>
V	Môi trường
1	Thu gom, vận chuyển, xử lý, tái chế rác thải, chất thải, nước thải tập trung
2	Hòa táng, điện táng
3	Sản xuất, cung cấp nước sạch
4	Di chuyển, sắp xếp, hiện đại hóa các khu nghĩa trang
	<i>(Dự án tại khoản 1,2,3 mục V này phải đảm bảo quy định của Pháp luật hiện hành về tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực môi trường)</i>
VI	Phát triển năng lượng
1	Phát triển điện năng lượng mặt trời, điện gió, điện sinh khối
2	Sản xuất năng lượng sạch từ việc tiêu hủy chất thải ô nhiễm môi trường
3	Phát triển, cải tạo, nâng cấp hệ thống truyền tải, phân phối điện
	<i>(Dự án tại khoản 1,2 mục VI này phải đảm bảo quy định của Pháp luật hiện hành về tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực môi trường)</i>
VII	Nhà ở
1	Đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, ký túc xá sinh viên
2	Phát triển nhà ở tại đô thị, nông thôn
XIII	Văn hóa, Thể thao
1	Các dự án khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa, thể thao
IX	Du lịch
1	Đầu tư phát triển khu, điểm du lịch theo hướng chất lượng cao
2	Đầu tư phát triển khu, điểm du lịch sinh thái, kết hợp với nông, lâm nghiệp, cảnh quan thiên nhiên, cộng đồng và bản sắc văn hóa của các dân tộc trên địa bàn tỉnh
X	Giao thông
1	Xây dựng trung tâm sát hạch giấy phép lái xe, trung tâm đăng kiểm
2	Phát triển hệ thống phương tiện vận tải hành khách công cộng
3	Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông
XI	Khoa học công nghệ
1	Đầu tư xây dựng khu công nghệ cao
2	Sản xuất phần mềm
3	Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng công nghệ - thông tin
XII	Thương mại
1	Đầu tư xây dựng Trung tâm thương mại, siêu thị, chợ đầu mối
2	Đầu tư xây dựng cơ sở bảo quản, lưu trữ, trung chuyển hàng hóa tập trung, quy mô xây dựng từ 10.000 m ² sàn trở lên.

Điều 2. Giao Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk, căn cứ tình hình thực tế của địa phương và khả năng nguồn vốn của Quỹ giai đoạn 2021-2025, thực hiện việc đầu tư, cho vay theo đúng danh mục lĩnh vực được quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Giáo dục và Đào tạo; Tài nguyên và Môi trường; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Khoa học và Công nghệ; Công Thương; Giao thông vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Y tế; Xây dựng; Chủ tịch Hội đồng quản lý, Trưởng Ban Kiểm soát, Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *./.* zcb

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Tổng hợp – VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (ThN_15b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature)

Nguyễn Tuấn Hà